

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TIỀN GIANG**  
Bản án số: 125/2022/HS-ST  
Ngày: 25/10/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

**1. Ông Châu Bích Phượng**

**2. Ông Nguyễn Hoàng Thái**

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Mai Chi – Thư ký**  
Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên**  
**tòa: Ông Phạm Chí Thiện - Kiểm sát viên.**

Ngày 25 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **99/2022/HSST** ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa ra vụ án xét xử số **113/2022/QĐXXST-HS** ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

**1. Họ và tên: Nguyễn Thanh T. Giới tính: Nam.**

**- Tên gọi khác: không.**

**- Sinh năm: 2001, tại tỉnh Tiền Giang.**

**- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 4, xã TH, huyện**  
**Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.**

**- Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.**

**- Trình độ học vấn: lớp 7/12.**

**- Nghề nghiệp: không.**

**- Cha: Nguyễn Thanh Nghĩa, sinh năm 1972 (đã chết);**

**- Mẹ: Nguyễn Thị Ngọc, sinh năm: 1974, nghề nghiệp: làm thuê;**

**Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 4, xã TH, huyện Châu Thành, tỉnh**  
**Tiền Giang.**

**- Bị cáo chưa có vợ con.**

**- Tiền án, tiền sự: không.**

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/7/2022, chuyển tạm giam ngày 22/7/2022; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Phạm Văn Khiêm** – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Tiền Giang.

**2. Họ và tên: Nguyễn Thanh L.** Giới tính: Nam.

- Tên gọi khác: không.

- Sinh năm: 1995, tại tỉnh Tiền Giang.

- Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp LB A, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: lớp 8/12.

- Nghề nghiệp: không.

- Cha: Nguyễn Văn Đèo (đã chết);

- Mẹ: Nguyễn Thị Tư, sinh năm: 1970, nghề nghiệp: buôn bán;

Đăng ký thường trú: ấp LB A, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền sự: Bị cáo Nguyễn Thanh L bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 16/QĐ-TA ngày 12/02/2020 với thời hạn là 12 tháng, bị cáo Lộc chưa chấp hành.

- Tiền án: không.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/7/2022, chuyển tạm giam ngày 22/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

**1. Nguyễn Thị C**, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp LB A, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

**2. Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp LB A, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

*\* Người làm chứng: Vũ Văn N*, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp TH, xã TP, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*\* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bị cáo Nguyễn Thanh L và bị cáo Nguyễn Thanh T là bạn bè, đều là đối tượng nghiện ma túy.

Vào ngày 19/7/2022, do muốn sử dụng ma túy nên khoảng 10 giờ 30 phút bị cáo Lộc điện thoại cho đối tượng tên Tùng (không rõ nhân thân, địa chỉ) hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng thì Tùng đồng ý, hẹn giao ở khu vực cầu Rượu. Bị cáo Lộc đưa bị cáo Tài số tiền 200.000 đồng, kêu bị cáo Tài điều khiển xe mô tô biển số 63S3-7348 đến điểm hẹn lấy ma túy. Khi đến điểm hẹn bị cáo Tài tự bỏ ra thêm số tiền 100.000 đồng để mua ma túy với số tiền tổng cộng là 300.000 đồng được 02 gói ma túy. Khi có ma túy bị cáo Tài điều khiển xe trên đường đơn thuộc ấp TH, xã TP thì bị công an xã TP kết hợp với Đội điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Châu Thành chặn dừng kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng, đồ vật được tạm giữ như sau:

- 02 (hai) gói nilong màu trắng được hàn kín, bên trong mỗi gói đều có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong theo quy định.
- 02 (hai) đoạn băng keo màu đen.
- 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63S3-7348, xe này do chị Vũ Thị Châu H, sinh năm 1977, ĐKTT 49/9 LTHG, phường 6, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang đứng tên giùm chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1970, ĐKTT ấp LB A, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.
- 01 (một) điện thoại di động màu trắng-hồng, phía sau có chữ Oppo, không có nắp sau, được quấn bằng băng keo màu đen; 01 (một) điện thoại di động Samsung màn hình trước bị hỏng bể.

Tại kết luận giám định số 78/KL-KTHS ngày 20/7/2022 của Phòng KTHS-Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: “Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,3469 gam, loại methamphetamine (trong đó mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 0,2415 gam, mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 0,1054 gam)”.

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKSCT ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo bị cáo Nguyễn Thanh L và bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*\* Tại phiên tòa,*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L và bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L và bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo bị cáo Nguyễn Thanh L từ 01 năm 6 tháng đến 01 năm 9 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo bị cáo Nguyễn Thanh T từ 01 năm đến 01 năm 3 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 02 cuộn băng keo.

- Người bào chữa cho bị cáo Tài có ý kiến: Bị cáo Tài phạm tội với vai trò giúp sức, bị cáo phạm tội lần đầu, là lao động chính trong gia đình, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội và đề xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*\* Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhân chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo. Xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh L và bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo cho rằng do nghiện ma túy nên các bị cáo đã mua ma túy về để sử dụng và sau đó bị bắt quả tang khi đang cất giữ trong người.

Lời khai nhận tội trên của các bị cáo cơ bản đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng và các lời khai trước đây của các bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định thì số ma túy bị bắt giữ có tổng khối lượng 0,3469 gam, loại methamphetamine (trong đó mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 0,2415 gam, mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 0,1054 gam)". Vì vậy đã đủ cơ sở xác định các bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, các bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân, các bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy với tổng trọng lượng là 0,3469 gam, loại Methamphetamine để sử dụng. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người sử dụng, là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, nó cũng là nguyên nhân gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người có ích trong xã hội và phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Trong đồng phạm này các bị cáo chưa có sự câu kết chắc chắn, chỉ là bộc phát nhất thời nên xác định đây là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Lộc là người khởi xướng, liên lạc người bán ma túy, bị cáo Tài là người giúp sức tích cực đi lấy ma túy nên tính chất, mức độ hành vi phạm tội thấp hơn bị cáo Lộc. Ngoài ra, bản thân bị cáo Lộc đã bị xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với

hình thức đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng chưa chấp hành, nay lại có hành vi vi phạm nên cần xử lý nghiêm hơn

bị cáo Tài.

Xét thấy, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Lộc có thân nhân là người có công với cách mạng. Vì vậy, Hội đồng xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

#### [4] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau khi giám định, 02 (hai) đoạn băng keo màu đen cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63S3-7348, xe này do chị Vũ Thị Châu Hằng, sinh năm 1977, ĐKTT 49/9 Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đứng tên giùm chị Nguyễn Thị C. Hiện xe do chị Châu quản lý, sử dụng nhưng chị Châu không biết bị cáo Tài sử dụng đi mua ma túy. Do đó Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Châu là đúng quy định.

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng-hồng, phía sau có chữ Oppo, không có nắp sau, được quấn bằng băng keo màu đen; 01 (một) điện thoại di động Samsung màn hình trước bị hỏng bể. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo Lộc, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị cáo Lộc xong.

[5] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến người bào chữa là phù hợp nên chấp nhận.

*\* Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

### 1. Về Hình phạt

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh L, Nguyễn Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

**Xử:** Phạt bị cáo **Nguyễn Thanh L** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/7/2022.

**Xử:** Phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/7/2022.

### 2. Về vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 bì thư được niêm phong vụ số 78, ghi ngày 20/7/2022 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên – bên giao), Huỳnh Tấn Liễn (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Phương Thành (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 02 đoạn băng keo màu đen.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2022) .

**3. Về án phí:** Mỗi bị cáo (bị cáo Tài, Lộc) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND h. Châu Thành;
- Công an h. Châu Thành;
- Chi cục THADS h. Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Anh Tuấn**

